

Bản án số: 52/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15/10/2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hoài Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Thị Hạnh**

2/ Ông **Hoàng Quang Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huệ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2019 về việc: “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26/9/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Dương Thị Ánh L** - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: thôn Đ, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt tại phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Viết H** - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: thôn Đ, xã Sn, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2019, bản tự khai ngày 20/5/2019, biên bản lấy lời khai ngày 20/5/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn Dương Thị Ánh L trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Chị Dương Thị Ánh L và anh Nguyễn Viết H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2002 và được UBND xã S cấp giấy chứng nhận kết hôn số 26/2002 quyền số 01 ngày 24/6/2002.

Quá trình chung sống: Thời gian đầu vợ chồng chị L, anh H sống cũng bình thường, hạnh phúc, nhưng những năm gần đây thì nảy sinh mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi nhau. Nguyên nhân là do anh H chơi bài bạc, cá độ bóng đá rồi gây nợ nần, ngoài ra anh H còn nghi ngờ, ghen tuông, gây sự chửi mắng, xúc phạm chị L làm cho cuộc sống vợ chồng ngọt ngạt, căng thẳng. Tháng 3/2019, chị L đã đưa con về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Chị L và anh H đã sống ly thân nhau từ năm 2017 đến nay,

không ai quan tâm đến ai. Nay chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, vợ chồng không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống cùng nhau được nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Viết H.

Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị H sinh ngày 01/7/2003 và cháu Nguyễn Viết P sinh ngày 15/6/2010. Hiện nay, cháu H đang ở với chị L và cháu P đang ở với anh H. Chị L yêu cầu được nuôi cháu H và giao cháu P cho anh H nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Dương Thị Ánh L đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn Nguyễn Viết H không chấp hành các quy định của pháp luật về tố tụng, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và hợp lý nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn cũng như về việc nuôi con, cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 27/3/2019, chị Dương Thị Ánh L có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Viết H, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện C đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Viết H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về yêu cầu ly hôn:* Chị Dương Thị Ánh L và anh Nguyễn Viết H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2002 và được UBND xã S cấp giấy chứng nhận kết hôn số 26/2002 quyển số 01 ngày 24/6/2002, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị L và anh H đã xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Nguyên nhân là do anh H chơi bài bạc, cá độ bóng đá rồi gây nợ nần, ngoài ra anh H còn nghi ngờ, ghen tuông, gây sự chửi mắng, xúc phạm chị L làm cho cuộc sống vợ chồng ngọt nhạt, căng thẳng. Chị L và anh H đã sống ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại

phiên tòa, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt, cho thấy thái độ bất cần, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng của anh H. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Ánh L là có căn cứ.

[3] *Về yêu cầu nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:* Chị L và anh H có 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thị H sinh ngày 01/7/2003 và cháu Nguyễn Việt P sinh ngày 15/6/2010. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu nuôi con của chị L là hợp lý, đảm bảo cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc và sự phát triển của các cháu H, P nên chấp nhận.

Tại phiên tòa, chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] *Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn:* Chị Dương Thị Ánh L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] *Về án phí:* Chị Dương Thị Ánh L phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Dương Thị Ánh L được ly hôn với anh Nguyễn Việt H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Giao cháu Nguyễn Thị H sinh ngày 01/7/2003 cho chị Dương Thị Ánh L được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Giao cháu Nguyễn Việt P sinh ngày 15/6/2010 cho anh Nguyễn Việt H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Chị Dương Thị Ánh L và anh Nguyễn Việt H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn: Chị Dương Thị Ánh L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Chị Dương Thị Ánh L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0007566 ngày 22/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C; chị Dương Thị Ánh L đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoài Tâm